

Số: 29 /2024/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút
nguồn nhân lực y tế tỉnh Thái Bình giai đoạn 2025-2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và
Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ
về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9
năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;
Thực hiện Thông báo kết luận số 1088-TB/TU ngày 04 tháng 12 năm 2024
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo
và thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh Thái Bình giai đoạn 2025-2030;
Xét Tờ trình số 173/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo và
thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh Thái Bình giai đoạn 2025-2030; Báo cáo thẩm tra
số 57/BC-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ đào
tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh Thái Bình giai đoạn 2025-2030.

MHTV

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025/. *M.T.T.V*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Y tế; Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, CTCĐ. *M.T.T.V*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành

Nguyễn Tiến Thành





QUY ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh Thái Bình giai đoạn 2025-2030
(Kèm theo Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình)

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế có chuyên môn y, dược cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế; Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình; Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (sau đây gọi tắt là đơn vị y tế tỉnh Thái Bình) giai đoạn 2025-2030.

2. Quy định này không áp dụng đối với: Các trường hợp đã được hưởng chính sách theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; các trường hợp đi học chuyên ngành tâm thần, giải phẫu bệnh, pháp y, pháp y tâm thần, truyền nhiễm và hồi sức cấp cứu được hưởng hỗ trợ của Nhà nước theo quy định của Điều 105 Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo

a) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo đại học

Viên chức đang làm việc tại trạm y tế xã, phường, thị trấn được cử đi đào tạo bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa), bác sĩ y học dự phòng, bác sĩ y học cổ truyền.

b) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học

Viên chức là bác sĩ nội trú; bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa); bác sĩ y học cổ truyền; bác sĩ y học dự phòng; điều dưỡng trình độ đại học, hộ sinh trình độ đại học, kỹ thuật y trình độ đại học đang làm việc tại đơn vị y tế tỉnh Thái Bình được cử đi đào tạo sau đại học đúng ngành đào tạo đại học.

Viên chức là dược sĩ đã tốt nghiệp đại học đang làm việc tại đơn vị y tế tỉnh Thái Bình được cử đi đào tạo sau đại học ngành dược lâm sàng.

c) Đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo để chuyển giao phẫu thuật, thủ thuật loại đặc biệt của tuyến trên

Viên chức là bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa), bác sĩ y học cổ truyền, kỹ thuật y, điều dưỡng, hộ sinh được cử đi đào tạo để chuyển giao phẫu thuật, thủ thuật loại đặc biệt của tuyến trên.

2. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút nguồn nhân lực

- a) Bác sĩ có trình độ tiến sĩ, chuyên khoa cấp II có ngành đào tạo phù hợp theo vị trí việc làm cần thu hút của đơn vị y tế tỉnh Thái Bình.
- b) Bác sĩ có trình độ thạc sĩ, chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú có ngành đào tạo phù hợp theo vị trí việc làm cần thu hút của bệnh viện đa khoa huyện, thành phố và trung tâm y tế huyện, thành phố.
- c) Công chức, viên chức đang công tác ở tỉnh ngoài, sinh viên có bằng tốt nghiệp bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa), bác sĩ y học dự phòng về làm việc tại trung tâm y tế huyện, thành phố; trạm y tế xã, phường, thị trấn.
- d) Công chức, viên chức đang công tác ở tỉnh ngoài, sinh viên có bằng tốt nghiệp bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa) về làm việc tại Trung tâm Pháp y, Trung tâm Cấp cứu 115.

Điều 3. Nguyên tắc, phương thức hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ: Bảo đảm đúng đối tượng, phù hợp với kế hoạch, quy hoạch đào tạo, phát triển nhân lực của đơn vị; thực hiện công khai, minh bạch, khách quan.
2. Phương thức hỗ trợ: 01 (một) lần
 - a) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo: Sau khi hoàn thành việc đào tạo và được cấp bằng của đơn vị đào tạo theo quy định.
 - b) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo để chuyển giao phẫu thuật, thủ thuật loại đặc biệt của tuyến trên: Sau khi có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo chuyển giao phẫu thuật, thủ thuật loại đặc biệt của tuyến trên và có văn bản của đơn vị cử đi đào tạo xác nhận là đã thực hiện kỹ thuật thành công trên người bệnh.
 - c) Đối tượng được hưởng chính sách thu hút nguồn nhân lực: Sau khi có quyết định tuyển dụng hoặc quyết định tiếp nhận hoặc quyết định chuyển công tác của cơ quan có thẩm quyền.

CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đào tạo

1. Điều kiện được hưởng hỗ trợ đào tạo
 - a) Có quyết định cử đi đào tạo của cơ quan có thẩm quyền được ban hành kể từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2030.
 - b) Có ngành đào tạo phù hợp với chuyên môn và vị trí việc làm của đơn vị phê duyệt hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
 - c) Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động nghề nghiệp tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 (hai) lần thời gian đào tạo đại học và sau đại học; ít nhất 04 (bốn) năm sau khi có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo chuyển giao phẫu thuật, thủ thuật loại đặc biệt của tuyến trên.
 - d) Đã hết thời gian tập sự (nếu có).

2. Mức hỗ trợ đào tạo

a) Mức hỗ trợ đào tạo đại học

STT	Nội dung đào tạo	Mức hỗ trợ (VNĐ)/1 người
1.	Bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa), bác sĩ y học cổ truyền	125.000.000
2.	Bác sĩ y học dự phòng	95.000.000

b) Mức hỗ trợ đào tạo sau đại học

STT	Nội dung đào tạo	Mức hỗ trợ (VNĐ)/1 người
1.	Tiến sĩ ngành: Y khoa, y học cổ truyền, dược	190.000.000
2.	Tiến sĩ ngành y học dự phòng	145.000.000
3.	Chuyên khoa cấp II ngành: Y khoa, y học cổ truyền, dược	70.000.000
4.	Chuyên khoa cấp II ngành y học dự phòng	50.000.000
5.	Thạc sĩ/chuyên khoa cấp I ngành: Y khoa, y học cổ truyền, dược	60.000.000
6.	Thạc sĩ/chuyên khoa cấp I ngành: Y học dự phòng, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	45.000.000
7.	Bác sĩ nội trú	90.000.000

c) Mức hỗ trợ đào tạo để chuyển giao phẫu thuật, thủ thuật loại đặc biệt của tuyến trên về tuyến dưới

STT	Đối tượng	Mức hỗ trợ (VNĐ)/1 người
1.	Bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa), bác sĩ y học cổ truyền	20.000.000
2.	Điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh	10.000.000

Điều 5. Chính sách thu hút nguồn nhân lực

1. Điều kiện được hưởng chính sách thu hút

a) Đối tượng hưởng chính sách thu hút nguồn nhân lực phải đảm bảo các điều kiện về tuyển dụng, tiếp nhận vào làm viên chức hoặc đã là công chức, viên chức thì được cấp có thẩm quyền đồng ý cho chuyển công tác theo đúng quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn, điều kiện theo vị trí việc làm của đơn vị phê duyệt hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Các trường hợp được hưởng chế độ thu hút phải cam kết làm việc tại các đơn vị y tế tỉnh Thái Bình ít nhất 10 (mười) năm.

2. Mức hỗ trợ thu hút

STT	Nội dung	Mức thu hút (VNĐ)/1 người
1.	Tiến sĩ ngành y khoa	380.000.000
2.	Chuyên khoa cấp II ngành y khoa	140.000.000
3.	Thạc sĩ/chuyên khoa cấp I ngành y khoa	120.000.000
4.	Bác sĩ nội trú	180.000.000
5.	Bác sĩ y khoa (bác sĩ đa khoa) về làm việc tại: Trung tâm y tế huyện, thành phố; trạm y tế xã, phường, thị trấn; Trung tâm Cấp cứu 115; Trung tâm Pháp y	175.000.000
6.	Bác sĩ y học dự phòng về làm việc tại: Trung tâm y tế huyện, thành phố; trạm y tế xã, phường, thị trấn	130.000.000

Điều 6. Đền bù, hoàn trả mức hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực

1. Đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực phải chịu trách nhiệm đền bù gấp 02 (hai) lần mức hỗ trợ, nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Không thực hiện đúng cam kết về thời gian làm việc.
- b) Không chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền.
- c) Liên tục 02 (hai) năm liền không hoàn thành nhiệm vụ.
- d) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn cam kết làm việc tại đơn vị.
- đ) Tự ý bỏ việc.
- e) Bị kỷ luật buộc thôi việc.
- g) Vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực vì lý do khách quan không làm việc đủ thời gian đã cam kết và được cấp có thẩm quyền đồng ý, có trách nhiệm hoàn trả lại mức hỗ trợ đã nhận tương ứng với số tháng chưa làm việc theo cam kết, cụ thể:

$$\text{Mức kinh phí hoàn trả} = \frac{\text{Mức hỗ trợ đã nhận}}{\text{Số tháng cam kết làm việc}} \times \text{Số tháng chưa làm việc theo cam kết}$$

3. Chậm nhất trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền về đền bù, hoàn trả mức hỗ trợ đào tạo, thu hút thì đối tượng hưởng chính sách phải nộp đầy đủ mức hỗ trợ đền bù, hoàn trả theo quy định. Quá thời hạn trên, nếu không chấp hành việc đền bù, hoàn trả thì bị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.